

Bản án số: 79/2025/HS-PT
Ngày: 13/8/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán:

ông Phùng Anh Dũng

ông Phạm Tồn

- Thư ký phiên tòa: ông **Trương Quốc Lập** - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 303/2025/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo **Nguyễn Khắc Đ** về tội “giết người”; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HSST-CTN ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Bi cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Khắc Đ - sinh ngày 10/6/1976 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: **làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là xã B, tỉnh Gia Lai)**; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Khắc L** (tên gọi khác: **Nguyễn Khắc H**), (sinh năm 1938) và bà **Nguyễn Thị H1** (sinh năm 1947); có vợ: **Trần Thị Xuân M** - sinh năm 1986 và có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giữ ngày 18/9/2024. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khắc Đ:

+ Ông Nguyễn Văn T - Luật sư của Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông **Trần Văn N** - Luật sư của **Công ty L1** thuộc **Đoàn Luật sư Thành phố H. Có mặt.**

* *Bi hai: Rlan Din - sinh ngày 24/6/2009 (đã chết).*

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Rlan D và bà Kpã T1 (là cha, mẹ ruột của bị hại Rlan D1); địa chỉ: làng K, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là xã B, tỉnh Gia Lai). Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trần Thị Xuân M - sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là xã B, tỉnh Gia Lai). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc Đ có một vườn cây trồng sầu riêng diện tích khoảng 1,7ha tại làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai (nay là xã B, tỉnh Gia Lai). Ngày 20/8/2024, để chống trộm cắp sầu riêng Đ đã mua dây kẽm trần (không bao bọc gì, loại 0,15cm) về giăng, mắc phía trước vườn cây. Đ mắc 03 dây kẽm trần trên các trụ bê tông cao 1,9m, kích thước trụ (10,5 x 9)cm, chạy song song với nhau. Đường dây số một cách mặt đất khoảng 1,2m, đường dây số hai cách mặt đất khoảng 0,81m, đường dây số ba cách mặt đất khoảng 0,42m. Đồng thời, Đ mua 01 máy biến áp nhãn hiệu Lioa để hạ điện áp từ 220V xuống còn 100V (tại 02 ổ cắm đầu ra output) và cắm vào nguồn điện 220V của gia đình. Đ dùng dây điện loại dây cáp viễn thông (cáp quang bọc chặt 1FO, loại dây 03 sợi, vỏ dây bằng nhựa màu đen) một đầu nối với giắc cắm điện và cắm vào ổ output của máy biến áp, đầu dây còn lại Đấu nối vào dây số 01 tại hàng rào dây kẽm. Sau khi lắp đặt và đấu nối điện, Đ để điện duy trì liên tục. Để cảnh báo hàng rào có điện, Đ gắn biển cảnh báo màu trắng kích thước (33 x 31)cm, bên trên có dòng chữ đỏ ghi “Vườn có điện”, treo ở bờ rào B40 giáp với đường liên xã.

Khoảng 17 giờ ngày 17/9/2024, R thấy Kpuih A đang ngồi trên xe máy nên rủ Kpuih A đi trộm cắp sầu riêng tại làng B, xã I, huyện C. Kpuih A đồng ý và điều khiển xe máy chở theo D1 đi đến vườn sầu riêng (Kpuih A không biết vườn của ai). Lúc này, khoảng 17 giờ 30 phút, trời mưa to và nhá nhem tối, D1 nói với Kpuih A “Tao ăn trộm sầu riêng ở đây nhiều lần rồi và ở đây người ta có giăng dây điện để chống trộm, mày đứng ngoài cảnh giới cho tao” thì Kpuih A đồng ý. Sau đó, Rlan D1 đeo dép vào tay treo lên cây sát hàng rào B40 và bám vào cành cây đu người qua hàng rào B40 và dây kẽm chống trộm để đi vào vườn. Kpuih A nhìn thấy D1 đi vào bên trong vườn thì Kpuih A đi qua bên kia đường liên xã để cảnh giới cho D1. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Kpuih A không thấy Rlan D1 đi ra nên Kpuih A đã bỏ về nhà.

Khoảng 11 giờ ngày 18/9/2024, Nguyễn Khắc Đ đi thăm vườn thì phát hiện xác Rlan Din chết trong vườn của gia đình, cạnh hàng rào dây kẽm và cách hàng rào B40 gần đường liên xã Hcm. Hàng rào lưới B40 gần vị trí Din nằm có nhiều dấu vết cây cỏ gãy, dập. Cách vị trí Rlan Din chết 4,8m về hướng Đông Nam có 05 quả sầu riêng. Do lo sợ nên Đ không thông báo sự việc cho cơ quan chức năng, cũng không thông báo cho ai biết sự việc mà đã dùng xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 81P1-319.15 phía sau gắn xe kéo bằng kim loại kích thước (75,7 x 119)cm và để xác Rlan Din vào thùng xe kéo, che lại bằng 03 bao tải rồi chở xác

của **Rlan D1** đến khu vực vườn cà phê của ông **Kpă Y** - cách vườn của **Đ** khoảng 02km giấu trong gốc cà phê rồi đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, anh **Rlan H2** đi làm rẫy ngang qua rẫy của ông **Kpă Y** thì phát hiện xác của **Rlan D1** nên đã trình báo sự việc cho **Công an xã I**.

Tại Bản Kết luận giám định số 869/KLGĐTT-KTHS ngày 24/9/2024 của **Phòng K Công an tỉnh G** kết luận: nguyên nhân chết của **R**: ngưng hô hấp, tuần hoàn do có tiếp xúc dòng điện qua người.

Tại Bản Kết luận giám định số 1285/1681/KLGĐĐC-PYQG ngày 08/10/2024 của **P** tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Mẫu phủ tạng: có tìm thấy **A1**, **M**. Không tìm thấy các chất độc khác.”

Tại Bản Kết luận giám định số 06GL/24 ngày 20/9/2024 của **Bệnh viện Q** Giải phẫu bệnh - Pháp y kết luận: “Tổ chức da chân trái bị bỏng do tiếp xúc điện. Hình ảnh phù nề, sung huyết ở các tạng.”

Tại Bản Kết luận giám định số 2158/KL-KTHS ngày 21/10/2024 của Phân viện Khoa học hình sự **Bộ C** tại Đà Nẵng kết luận: “Trên đoạn dây kim loại gửi giám định (ký hiệu A) có tổ chức mô cơ thể của tử thi Rlan Din. Trên đoạn dây kim loại gửi giám định (ký hiệu B) có tổ chức mô cơ thể người, do chất lượng dấu vết kém nên ADN phân tích được không đủ để truy nguyên đối tượng.”

Tại Bản Kết luận giám định số 942/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của **Phòng K Công an tỉnh G** kết luận: “Khi kết nối dây kim loại gửi đến giám định dùng làm dây dẫn điện với dây cáp quang tại đầu ra của máy biến áp Lioa (vị trí output 100V) thì: dây có điện. Điện áp đo được tại dây kim loại gửi đến giám định dùng làm dây dẫn điện khi kết nối với dây cáp quang tại đầu ra của **máy biến áp L2** (vị trí output 100V) là: 67,6V. Khi mức điện áp 67,6V này được truyền dẫn trên dây kim loại gửi đến giám định (ký hiệu A3) sẽ: gây nguy hiểm cho con người khi tiếp xúc trực tiếp với nó.”

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2024 xác định: 05 (năm) quả sầu riêng, có khối lượng 18kg, loại sầu riêng **T2**, 150 ngày tuổi, tại thời điểm định giá có giá trị 960.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HSST-CTN ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Khắc Đ** 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28/5/2025, bị cáo **Nguyễn Khắc Đ** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo **Nguyễn Khắc Đ** giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc Đ** mức án 13

năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu mới thể hiện bà **Trần Thị Xuân M** - là vợ của bị cáo **Đ** đã nộp toàn bộ số tiền bồi thường 250.000.000đồng; nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại là ông **Rlan D2**, bà **Kpă T1** cho rằng mức án 13 năm tù là nặng, có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **Đ**; cộng đồng dân làng Bông, **xã B, tỉnh Gia Lai** cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **Đ**. Xét đây là tình tiết mới, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đ**, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Luật sư **Trần Văn N** đề nghị Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo **Nguyễn Khắc Đ** một phần hình phạt vì bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền án sơ thẩm tuyên, nộp toàn bộ tiền án phí gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cộng đồng dân làng **B** cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo **Nguyễn Khắc Đ**: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo **Đ** thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: **Đ** có vườn sầu riêng hay bị mất trộm nên **Đ** đã kéo dây kẽm trần về giăng, mắc quanh vườn tại **làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai** và đầu nối vào máy biến áp để chống trộm. Ngày 17/9/2024, **Rlan D1** trèo vào vườn sầu riêng của **Đ** để trộm sầu riêng thì bị điện giật bởi dây điện chống trộm do **Đ** giăng. Hậu quả: **Rlan Din** chết do ngưng hô hấp, tuần hoàn do có tiếp xúc dòng điện qua người. Xét Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo **Đ** về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Khắc Đ**, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo **Đ** đã dùng dây kẽm trần đầu nối vào dòng điện mắc xung quanh vườn sầu riêng làm **Rlan Din** bị giật điện tử vong. Tại thời điểm tử vong, **Rlan D1** mới 15 năm 02 tháng 24 ngày tuổi nên phạm vào điểm b khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo **Đ** mức án 13 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm, phía gia đình bị cáo **Đ** xuất trình tài liệu chứng cứ mới gồm: Biên nhận thể hiện bà **Trần Thị Xuân M** (vợ của bị cáo **Đ**) đã nộp toàn bộ số tiền bồi thường 250.000.000đồng bản án sơ thẩm tuyên cho gia đình bị hại - do ông **Rlan D2** và bà **Kpă T1** nhận; Biên lai thu tiền số 000242 ngày 19/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai do bà **Trần Thị Xuân M** nộp 12.700.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; người đại

diện hợp pháp của bị hại là ông Rlan D2, bà Kpã T1 có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ vì mức án 13 năm tù là nặng và cộng đồng dân làng Bông, xã B, tỉnh Gia Lai cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ, giảm cho bị cáo Đ một phần hình phạt như đề nghị của Luật sư Trần Văn N và đề nghị của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng.

[3] Về án phí: do nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc Đ được chấp nhận nên bị cáo Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khắc Đ, sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2025/HSST-CTN ngày 21/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Khắc Đ 11 (mười một) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2024.

2. Về án phí: bị cáo Nguyễn Khắc Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. *Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND, VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT; Phòng HSNV; Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo, Luật sư;
- Người liên quan;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên